

Số: /BC-SVHTTDL

Tuyên Quang, ngày tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh

Tên dự thảo văn bản: Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ và trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026 - 2030.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ và trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026 - 2030. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Ngày 27/5/2026, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026 - 2030. Nghị quyết đã xác định các nhóm chính sách hỗ trợ, đối tượng, điều kiện, nội dung, mức hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện; đồng thời giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

Để triển khai chính sách thống nhất, công khai, minh bạch và phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, cần ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền giải quyết; cơ chế đăng ký nhu cầu, kiểm tra hiện trạng, lập dự toán, giao kinh phí; thanh toán, quyết toán, thu hồi kinh phí hỗ trợ và trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách.

Dự thảo Quyết định có nội dung liên quan đến thủ tục hành chính, phân cấp thực hiện nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân xã, phường và ứng dụng chuyển đổi số trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả, chuyển khoản kinh phí hỗ trợ. Do đó, việc đánh giá

các nội dung này là cần thiết để hoàn thiện hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

Việc đánh giá nhằm xác định sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ của các thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới; đánh giá sự cần thiết, tính khả thi của việc giao Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện nhiệm vụ giải quyết chính sách hỗ trợ; đánh giá khả năng ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quá trình thực hiện; đồng thời rà soát việc bảo đảm bình đẳng giới và chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định.

Yêu cầu đánh giá là bám sát Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND, dự thảo Quy định kèm theo Quyết định; bảo đảm khách quan, phù hợp thực tiễn, không làm phát sinh thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục không cần thiết; tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thụ hưởng chính sách và bảo đảm quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đúng quy định.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

Dự thảo Quyết định quy định nhóm thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới về đề nghị hỗ trợ phát triển du lịch sau đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2026 - 2030, gồm 13 thủ tục cụ thể tương ứng với 13 chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND.

Các thủ tục được thiết kế theo cơ chế hỗ trợ sau đầu tư. Chỉ xem xét hỗ trợ sau khi dự án, công trình, hạng mục, sản phẩm, phương tiện hoặc hoạt động đã hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng và đáp ứng điều kiện hỗ trợ theo quy định. Nội dung thủ tục gồm: cơ quan giải quyết; cách thức nộp hồ sơ; thành phần, số lượng hồ sơ; thời hạn giải quyết; kiểm tra hồ sơ, kiểm tra thực tế; kết quả giải quyết; trả kết quả và chuyển khoản kinh phí hỗ trợ.

Việc quy định thủ tục hành chính là cần thiết vì chính sách làm phát sinh việc chi trả kinh phí từ ngân sách nhà nước. Thủ tục là căn cứ để xác định đúng đối tượng, điều kiện, nội dung, mức hỗ trợ; kiểm soát việc thanh toán, quyết toán kinh phí; phòng ngừa kê khai không trung thực, lợi dụng, trục lợi chính sách và thu hồi kinh phí trong trường hợp vi phạm cam kết.

Dự thảo quy định hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm 01 bộ; tổ chức, cá nhân được lựa chọn nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Ủy ban nhân dân xã, phường thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc và nêu rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung. Thời hạn giải quyết được xác định theo tính chất từng nhóm chính sách: 10 ngày làm việc đối với hỗ trợ đạt giải thưởng, danh hiệu du lịch; 20 ngày làm việc đối với hỗ trợ đội

văn nghệ dân tộc và hệ thống thu gom rác thải sinh hoạt; 30 ngày làm việc đối với các nội dung hỗ trợ còn lại.

Việc đánh giá chi tiết tác động thủ tục hành chính và tính chi phí tuân thủ được thực hiện tại Bản đánh giá tác động của thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới theo Biểu mẫu số 01/ĐGTD-BHM và Bảng tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Bước đăng ký nhu cầu, kiểm tra hiện trạng, xác nhận đối tượng đủ điều kiện đăng ký tham gia thực hiện chính sách được xác định là bước phục vụ quản lý, tổng hợp nhu cầu và lập dự toán kinh phí hằng năm; không phải là hồ sơ đề nghị hỗ trợ, không làm phát sinh quyết định hỗ trợ kinh phí và không thay thế việc thẩm định hồ sơ sau đầu tư. Nội dung này được đánh giá trong mối quan hệ với thủ tục đề nghị hỗ trợ nhằm bảo đảm minh bạch, kiểm soát chi phí tuân thủ và hạn chế phát sinh tăng nấc không cần thiết.

2. Việc phân quyền, phân cấp

Dự thảo Quy định giao Ủy ban nhân dân xã, phường là cơ quan giải quyết chính sách hỗ trợ trên địa bàn; thực hiện tiếp nhận, kiểm tra, rà soát, thẩm định hồ sơ, quyết định hỗ trợ, chi trả kinh phí hỗ trợ và quyết định thu hồi kinh phí hỗ trợ theo thẩm quyền.

Việc giao Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện các nhiệm vụ trên là cần thiết, phù hợp với tính chất của chính sách hỗ trợ sau đầu tư. Các công trình, hạng mục, sản phẩm, phương tiện hoặc hoạt động đề nghị hỗ trợ gắn trực tiếp với địa bàn cơ sở, cần kiểm tra thực tế hiện trạng, đối chiếu với hồ sơ đăng ký nhu cầu, xác minh thông tin, đánh giá điều kiện hỗ trợ và theo dõi việc duy trì, quản lý, khai thác sau hỗ trợ. Ủy ban nhân dân xã, phường là cấp gần dân, gần địa điểm thực hiện nhất, thuận lợi trong kiểm tra thực tế và quản lý sau hỗ trợ.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giữ vai trò chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp nhu cầu kinh phí và kết quả thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh. Sở Tài chính chủ trì tham mưu bố trí nguồn kinh phí, hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ. Các sở, ngành, cơ quan chuyên môn có liên quan tham gia ý kiến, phối hợp kiểm tra, thẩm định các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý khi có đề nghị.

Điều kiện bảo đảm để thực hiện phân cấp gồm: chuẩn hóa mẫu biểu, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho Ủy ban nhân dân xã, phường; thực hiện phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan; tổ chức kiểm tra, giám sát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Quy định tạo thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức, cá nhân được nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi hồ sơ, trả kết quả được thực hiện thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường theo quy định.

Việc quy định phương thức nộp hồ sơ trực tuyến, cùng với nộp trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính công ích, giúp tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức phù hợp; góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại, tăng tính công khai, minh bạch và thuận lợi trong theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ.

Dự thảo cũng quy định việc chuyển khoản kinh phí hỗ trợ vào tài khoản do tổ chức, cá nhân cung cấp. Nội dung này phù hợp với yêu cầu thanh toán không dùng tiền mặt, minh bạch dòng tiền hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, thuận lợi cho công tác lưu trữ chứng từ, thanh toán, quyết toán và hậu kiểm.

Để triển khai hiệu quả, cần chuẩn hóa biểu mẫu điện tử, cập nhật thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; hướng dẫn các xã, phường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử; tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

Dự thảo Quyết định không quy định riêng các nội dung làm phát sinh sự phân biệt đối xử về giới. Đối tượng thụ hưởng chính sách được xác định theo Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND và điều kiện thực hiện chính sách, không phân biệt nam, nữ hoặc giới tính của cá nhân tham gia, quản lý, đại diện tổ chức, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư.

Các quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục, cách thức nộp hồ sơ, tiếp nhận và trả kết quả được áp dụng thống nhất, tạo điều kiện bình đẳng cho mọi tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tiếp cận chính sách. Việc cho phép nộp hồ sơ trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích cũng góp phần giảm rào cản về thời gian, khoảng cách địa lý, tạo thuận lợi hơn cho phụ nữ, hộ gia đình, cộng đồng dân cư và các nhóm yếu thế ở địa bàn xa trung tâm.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc

Dự thảo Quyết định có liên quan đến việc thực hiện chính sách dân tộc, do nhiều nội dung hỗ trợ gắn với bảo tồn nhà truyền thống, văn hóa dân tộc, đội văn nghệ dân tộc, làng văn hóa du lịch cộng đồng, khu, điểm du lịch ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Nội dung dự thảo phù hợp với nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng,

hỗ trợ nhau cùng phát triển giữa các dân tộc; góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, sinh kế du lịch cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Việc giao Ủy ban nhân dân xã, phường hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra, giải quyết hồ sơ hỗ trợ giúp chính sách gần hơn với cộng đồng dân cư, hộ gia đình, hợp tác xã, tổ hợp tác ở cơ sở. Trong quá trình tổ chức thực hiện cần chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn bằng hình thức phù hợp, dễ hiểu, dễ tiếp cận đối với người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo đảm không làm phát sinh rào cản hành chính không cần thiết.

III. PHỤ LỤC

Kèm theo bản đánh giá này là Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính và các biểu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính đối với 13 thủ tục dự kiến ban hành mới.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLDDL

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Hoài